

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại trường THPT Lê Chân năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 1169/KH-SGD&ĐT ngày 14/4/2026 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Trường THPT Lê Chân xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại trường THPT Lê Chân năm 2026 (gọi tắt là Đề án 06), cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Xác định rõ Đề án 06 là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt và ưu tiên hàng đầu trong lộ trình chuyển đổi số của nhà trường.
- Hướng tới nâng cao hiệu quả quản lý, cải cách hành chính, phục vụ tốt hơn cho người dân, giáo viên, học sinh và các tổ chức liên quan.

##### 2. Yêu cầu

- Phân công đảm bảo “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền*” gắn với theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên với phương châm “*Hành động đột phá, lan tỏa kết quả*”; chuyển từ báo cáo tiến độ sang đánh giá bằng hiệu quả thực tế. Tổ chức thực hiện bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và của Sở GD&ĐT.
- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ, kết quả, chất lượng thực hiện nhiệm vụ; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm khi chậm trễ; phòng chống lãng phí, tiêu cực trong tổ chức thực hiện.
- Đảm bảo an toàn hệ thống thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai.
- Việc thực hiện Đề án 06 gắn với quá trình chuyển đổi số toàn diện ngành giáo dục và phương châm hành động năm 2026 “*Hành động đột phá, lan tỏa kết quả*”.

## II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Đề án 06; chế độ thông tin, báo cáo; nguồn lực thực hiện

#### 1.1. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đầy đủ ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06 đối với ngành giáo dục

Nâng cao nhận thức thống nhất trong toàn ngành về vai trò then chốt của Đề án 06 trong quá trình chuyển đổi số giáo dục, cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị của nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền về Đề án 06 và các tiện ích số đến cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh thông qua xây dựng tin, bài, ảnh, phóng sự, chuyên đề, tác phẩm đa phương tiện, cổng thông tin điện tử ngành, của trường, các nền tảng xã hội, ...

Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh được tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền, triển khai các nhiệm vụ được phân công của Đề án 06.

- *Chủ trì:* Nhà trường

- *Phối hợp:* Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

#### 1.2. Rà soát, đề xuất hoàn thiện văn bản chỉ đạo phù hợp quy định pháp luật mới và yêu cầu của Đề án 06

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh ban hành có liên quan đến các Luật đã được ban hành để kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định. Góp ý các văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu từ Bộ GDĐT, UBND tỉnh của Sở GDĐT.

- *Chủ trì:* Nhà trường

- *Phối hợp:* Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên

#### 1.3. Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai Đề án 06 trong ngành giáo dục theo tình hình thực tế và chỉ đạo mới

Tham mưu và ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát sinh nhằm triển khai hiệu quả Đề án 06 trong nhà trường, bảo đảm thực hiện đúng định hướng của Trung ương, chỉ đạo của tỉnh và của Sở GDĐT.

- *Chủ trì:* Nhà trường

- *Phối hợp:* Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

#### 1.4. Tăng cường bồi dưỡng về các nội dung liên quan đến Đề án 06

Tham gia các lớp bồi dưỡng cho công chức, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên do cấp trên tổ chức về Đề án 06, kỹ năng khai thác hệ thống VNeID, ký số, xử lý thủ tục hành chính điện tử, quản lý và sử dụng học bạ số... Đây mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”.

- **Chủ trì:** Nhà trường

- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### **1.5. Thực hiện kiểm đếm và báo cáo kết quả triển khai Đề án 06**

Duy trì nghiêm túc việc kiểm đếm, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án 06. Thực hiện: (1) Báo cáo định kỳ trước ngày 05 hằng tháng về Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh; (2) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT; UBND tỉnh và của Sở GDĐT.

- **Chủ trì:** Nhà trường

- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng căn cứ nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06 về đồng chí Phạm Băng Việt tổng hợp **trước ngày 01 hằng tháng**.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### **1.6. Đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện Đề án 06**

Rà soát nhu cầu, xây dựng dự toán và đề xuất kinh phí triển khai Đề án 06, bao gồm: Đảm bảo an toàn thông tin, số hóa dữ liệu, học bạ số, hệ thống quản lý trường học trực tuyến, các kinh phí liên quan khác.

- **Chủ trì:** Nhà trường

- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng

- **Thời gian thực hiện:** Trong Quý III/2026 hoặc khi có yêu cầu, nhiệm vụ đột xuất.

## **2. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

### **2.1. Thực hiện số hóa toàn bộ quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc của cán bộ ngành giáo dục**

100% cán bộ quản lý nhà trường thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên hệ thống *congchuc.quangninh.gov.vn* và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc. Phần đầu tỉ lệ ký số toàn trình đạt 100%.

- **Chủ trì:** Nhà trường

- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng

- **Thời gian thực hiện:** Trước ngày 30/6/2026; duy trì thường xuyên.

### **2.2. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục**

Rà soát và đề xuất điều chỉnh các quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục theo hướng cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử được tích hợp trong tài khoản định danh VNeID thay thế giấy tờ thông thường khi thực hiện thủ tục hành chính.

Thực hiện số hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; đẩy mạnh khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc địa giới hành chính trong ngành giáo dục.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### ***2.3. Triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục***

Tiếp tục cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, đặc biệt các dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

***2.4. Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện dịch vụ công, thủ tục hành chính trên VNeID theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, của tỉnh và của Sở GDĐT.***

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

## **3. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội**

***3.1. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục***

Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, đạt tỷ lệ 100% đối với các khoản thu dịch vụ giáo dục.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng.
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

***3.2. Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý trường học trực tuyến và Cơ sở dữ liệu ngành***

Thường xuyên cập nhật dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung*”, đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu giữa Sở GDĐT với cơ sở dữ liệu của Bộ GDĐT; dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh; dữ liệu quốc gia về dân cư.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### **3.3. Tiếp tục thực hiện học bạ số**

Sử dụng học bạ số đối với các 3 khối. Đảm bảo kinh phí triển khai học bạ số hằng năm.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

## **4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển công dân số**

### **4.1. Phối hợp Công an các phường trên địa bàn trong việc cấp thẻ Căn cước và tài khoản định danh điện tử cho học sinh**

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### **4.2. Tiếp tục trang bị chữ ký số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Trang bị chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ cho cán bộ quản lý (chữ ký số Token), giáo viên và nhân viên nhà trường (chữ ký số tập trung).

Bảo đảm 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đăng ký hoặc gia hạn chữ ký số công cộng (miễn phí) theo quy định.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### **4.3. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực số, trí tuệ nhân tạo cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc phát triển năng lực số cho học sinh<sup>1</sup> theo Khung năng lực số cho người học quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GDĐT.

Tham gia các tập huấn, bồi dưỡng giáo viên phát triển năng lực số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>2</sup> và Sở GDĐT tổ chức. Tiếp tục nâng cao khả năng ứng

<sup>1</sup> Kế hoạch số 2378/KH-SGDĐT ngày 08/9/2025 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; Công văn số 50/SGDĐT-GDPT ngày 07/01/2026 của Sở GDĐT về việc phát triển năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

<sup>2</sup> Thông tư số 18/TT-BGDĐT ngày 27/03/2026 của Bộ GDĐT ban hành Khung năng lực số đối với giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.

dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo cho cán bộ quản lý, giáo viên trong quản lý, quản trị trường học và dạy học.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

#### **4.4. Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số”**

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia và hoàn thành khoá học cơ bản về chuyển đổi số tại địa chỉ: <http://binhdanhocvuso.gov.vn/>

Tích cực vận động cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh tham gia học tập, truy cập, sử dụng các nguồn tài liệu chính thức đã được phát hành như: <https://binhdanhocvuso.gov.vn/>; <https://chuyendoiso.mobiedu.vn/>; ...

Tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua toàn ngành về chuyển đổi số<sup>3</sup> để tạo khí thế đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và gia đình; tạo hiệu ứng lan tỏa, tạo động lực truyền cảm hứng, phát huy sự tham gia tích cực của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Chú trọng biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các đơn vị, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

### **5. Duy trì bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin**

#### **5.1. Triển khai, duy trì đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin ngành giáo dục**

Quán triệt nguyên tắc “An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số”. Đảm bảo an toàn Hệ thống mạng nội bộ của nhà trường.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Trong năm 2026.

#### **5.2. Đảm bảo an ninh, an toàn cơ sở dữ liệu ngành giáo dục**

Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở dữ liệu ngành, đồng thời bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình triển khai và khai thác dữ liệu.

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

<sup>3</sup> Kế hoạch số 1965/KH-SGDĐT ngày 04/8/2025 của Sở GDĐT về việc phát động và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Quảng Ninh thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trong ngành giáo dục.

### **5.3. Thực hiện triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định.**

- **Chủ trì:** Nhà trường
- **Phối hợp:** Đoàn Thanh niên, Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng
- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban lãnh đạo nhà trường**

- Xây dựng Kế hoạch triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, đảm bảo toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh hiểu và sử dụng hiệu quả các tiện ích số.
- Thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ; trang bị, sử dụng chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt và triển khai học bạ số theo hướng dẫn của Sở GDĐT.
- Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về các nội dung chuyên môn liên quan đến Đề án 06, phát triển năng lực số.
- Chủ trì kiểm đếm, tổng hợp, đánh giá tiến độ và kết quả triển khai Đề án 06 trong nhà trường. Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, của Sở GDĐT và Công an tỉnh.

### **2. Đoàn thanh niên, Các Tổ chuyên môn**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với chuyên môn và bộ phận cơ sở vật chất triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này.
- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của nhà trường.
  - Theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong quản lý, dạy học tại Tổ, nhóm.

### **3. Tổ Văn phòng**

- Tham mưu kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo theo quy định.
- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng quy định và hiệu quả.
- Thực hiện số hóa hồ sơ, thực hiện triển khai các giải pháp bảo mật thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước theo quy định.
- Rà soát quy trình thủ tục hành chính theo hướng cho phép sử dụng giấy tờ điện tử thay thế bản giấy.
- Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong thực hiện dịch vụ công, thủ tục hành chính trên VNeID theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, của tỉnh, của Sở GDĐT.

Nhà trường đề nghị Đoàn thanh niên, các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn vướng mắc, báo cáo về Nhà trường (qua đồng chí Phạm Bằng Việt) để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Đảng ủy nhà trường (báo cáo);
- Ban lãnh đạo nhà trường;
- Đoàn thanh niên;
- Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng;
- Lưu:VT.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Bằng Việt**